

THÔNG TƯ

BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ YÊU CẦU VỆ SINH ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT TINH LỢN
Căn cứ Nghị định số **15/2017/NĐ-CP** ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Thú y năm 2015 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Chăn nuôi,

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật lĩnh vực chăn nuôi:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này 01 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia-Yêu cầu vệ sinh đối với cơ sở sản xuất tinh lợn.

Ký hiệu: QCVN: 01-184:2017/BNNPTNT

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực sau 6 tháng, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ;
- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ liên quan;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, TP. trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Cục, Vụ, Thanh tra, VP - Bộ NN & PTNT
- Công báo Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, CN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Văn Tám

QCVN 01-184:2017/BNNPTNT

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA YÊU CẦU VỆ SINH ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT TINH LỢN

National technical regulation on Hygiene requirements for Boar semen production stations

Lời nói đầu

QCVN 01-184:2017/BNNPTNT do Cục Chăn nuôi biên soạn, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số 16/2017/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA - YÊU CẦU VỆ SINH ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT TINH LỢN

National technical regulation on Hygiene requirements for Boar semen production stations.

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định về vệ sinh đối với cơ sở sản xuất tinh lợn trong phạm vi cả nước.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sản xuất tinh lợn (số lượng lợn đực giống trong một cơ sở thụ tinh nhân tạo không ít hơn 5 con).

1.3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.3.1. Cơ sở sản xuất tinh lợn là cơ sở nuôi lợn đực giống có hoạt động khai thác, pha chế và kinh doanh tinh lợn.

1.3.2. Yêu cầu vệ sinh đối với cơ sở sản xuất tinh lợn bao gồm: yêu cầu về địa điểm; bố trí mặt bằng và thiết kế; trang thiết bị và dụng cụ, phương tiện bảo quản; vệ sinh an toàn dịch bệnh nhằm tạo ra sản phẩm an toàn không gây hại cho sức khỏe con người và không gây ô nhiễm môi trường.

1.3.3. Khu tân đáo: là khu nuôi lợn giống mới nhập để theo dõi trong thời gian 2 tuần trước khi nhập đàn, tránh lây lan dịch bệnh (nếu có).

2. QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT

2.1. Yêu cầu về địa điểm

2.1.1. Phải xây dựng tại vị trí phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương được các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép;

2.1.2. Phải cách các khu vực ô nhiễm môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố; phải cách khu tập trung xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp, bệnh viện, trường học, chợ tối thiểu 500m;

2.1.3. Thoáng mát, không bị ngập lụt, nền chuồng cách mặt nước ngầm tối thiểu 2m, thuận lợi cho thoát nước;

2.1.4. Thuận tiện cho cung cấp điện, nước từ mạng lưới chung của khu vực hoặc có khả năng tự cung cấp;

2.1.5. Thuận lợi cho việc vận chuyển lợn đực giống, vật tư, thiết bị, thức ăn cho lợn và sản phẩm từ cơ sở;

2.1.6. Có đủ diện tích, điều kiện xử lý chất thải rắn, nước thải theo quy định hiện hành.

2.2. Yêu cầu về bố trí mặt bằng, thiết kế

2.2.1. Bố trí mặt bằng

a) Cơ sở sản xuất tinh lợn phải được thiết kế thành các khu vực riêng biệt: Khu chăn nuôi lợn đực giống; khu sản xuất tinh lợn; khu cách ly, tân đáo; khu tập kết và xử lý chất thải; khu làm việc của cán bộ chuyên môn; các khu phụ trợ khác (nếu có);

b) Khu chăn nuôi lợn đực giống; khu khai thác, pha chế và bảo quản tinh lợn bố trí ở đầu hướng gió chính. Khu cách ly, tân đáo; khu tập kết và xử lý chất thải (nhà chứa phân, bể chứa nước thải) phải đặt ở cuối hướng gió chính;

c) Khu chăn nuôi phải có tường hoặc hàng rào bao quanh. Giữa các khu vực trong khu chăn nuôi phải được ngăn cách;

d) Cổng ra vào khu chăn nuôi, khu chuồng nuôi và tại lối ra vào mỗi dãy chuồng nuôi phải bố trí hố khử trùng. Thường xuyên thay thuốc sát trùng ít nhất ngày một lần.

2.2.2. Thiết kế

2.2.2.1. Khu chăn nuôi đực giống

a) Chuồng nuôi lợn đực khai thác tinh lợn phải được xây dựng để đảm bảo nguyên tắc ấm về mùa đông, mát về mùa hè, đầy đủ ánh sáng, ngăn được mưa, gió;

b) Bề rộng mặt đường giao thông trong khu chăn nuôi phụ thuộc vào phương tiện vận chuyển nhưng không nhỏ hơn 3,5m. Đường vận chuyển thức ăn cho lợn đực không được cùng với đường vận chuyển phân;